

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 23-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hạnh

Ông Lê Ngọc Phi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 28/02/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 1994; tại Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1958; con bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1960; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2018 “Có mặt”.

- Người bị hại: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1990 (đã chết trong vụ án).

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Bà Võ Thị X, sinh năm 1970; ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1970; Cùng trú tại: Ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; bà Phạm Thị H, sinh năm 1988; trú tại: Xã Đức M, huyện Đắc M, tỉnh Đắc N; chỗ ở: Ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ông Nguyễn Ngọc V, bà Phạm Thị H ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Bà Võ Thị X, sinh năm 1970; trú tại: Ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo giấy ủy quyền lập các ngày 08/3/2017, 09/3/2018 (Bà X, bà H “Có mặt” ông V “Vắng mặt”).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp 5, xã Hòa B, huyện Xuyên M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Có mặt”.

Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Quảng H, xã Xuân S, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “Có mặt”.

Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1982; nơi cư trú: 187 đường 138, khu phố 4, phường Tân P, Quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 03/11/2017, Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius R biển số 59X1-108.57 chở ông Nguyễn Ngọc Q và ông Nguyễn Minh T đi trên đường Mỹ Xuân – Hòa Bình theo hướng Mỹ Xuân đi Hòa Bình. Khi đến đoạn thuộc ấp Sơn Tân, xã Sơn Bình, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì tông vào khối bê tông dẫn đến ngã xuống mương nước bên đường. Hậu quả: Ông Nguyễn Ngọc Q được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện Bà Rịa; ông Nguyễn Minh T và Nguyễn Thanh B bị thương; xe mô tô hư hỏng.

Kết quả công tác khám nghiệm hiện trường cho thấy: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường Mỹ Xuân – Hòa Bình, mặt đường rải nhựa, chiều rộng mặt đường là 7m, có kẻ vạch sơn ngắt quãng phân thành hai chiều lưu thông. Chọn lề phải theo hướng Mỹ Xuân đi Hòa Bình để đo vẽ, xác định được:

Sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 59X1-108.57 nằm đổ ngã về bên phải, đầu xe quay hướng Hòa Bình, đuôi xe quay hướng Mỹ Xuân, khoảng cách từ trục bánh trước vào lề phải là 0,7m, từ trục bánh sau vào lề phải là 0,2m. Xe mô tô biển số 59X1-108.57 để lại vết cày đứt quãng trên mặt đường. Khoảng cách từ đầu vết cày đến lề phải là 0,4m, đến điểm dừng là 21,4m.

Khoảng cách từ xe mô tô biển số 59X1-108.57 đến biển báo 224 là 10,6m.

Điểm dừng được xác định có tâm cách lề phải là 1,5m, cách xe mô tô biển số 59X1-108.57 là 5,7m.

Vết máu nạn nhân không rõ hình dạng, cách lề phải 3,5m, cách xe mô tô biển số 59X1-108.57 là 6,5m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 318/PC54-Đ4 ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận nguyên nhân ông Nguyễn Ngọc Q tử vong là do “chấn thương sọ não: Vỡ - nứt sọ, dập – chảy máu não. Vật tác động gây chấn thương sọ não là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động lên vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ trái qua phải, chệch từ trước ra sau. Trong máu tử thi Nguyễn Ngọc Q tìm thấy Ethanol – nồng độ 1,2g/l”.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường cũng như các tài liệu chứng cứ đã thu thập cho thấy nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Thanh B (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển số 59X1-108.57 không làm chủ tay lái, tốc độ; chở quá số người quy định nên tự tông vào khối bê tông bên đường dẫn đến Nguyễn Ngọc Q tử vong đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nguyễn Thanh B đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng; Hiện ông Nguyễn Minh T đã được B bồi thường 6.000.000 đồng nên từ chối giám định tỷ lệ thương tật. Gia đình bị cáo B có hoàn cảnh khó khăn.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Nguyễn Thanh B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 28/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố: Nguyễn Thanh B về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo với đại diện người bị hại bà Võ Thị X đã thỏa thuận tiếp tục bồi thường chi phí cho việc mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần số tiền là 60.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường. Về xử lý vật chứng: Không có.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông; phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21giờ 30 phút ngày 03/11/2017, Nguyễn Thanh B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius R biển số 59X1-108.57 chở ông Nguyễn Ngọc Q và ông Nguyễn Minh T đi trên đường Mỹ Xuân – Hòa Bình theo hướng Mỹ Xuân đi Hòa Bình. Khi đến đoạn thuộc ấp Sơn T, xã Sơn B, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì tông vào khối bê tông dẫn đến ngã xuống mương nước bên đường. Hậu quả: Ông Nguyễn Ngọc Q được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện Bà Rịa; ông Nguyễn Minh T và Nguyễn Thanh B bị thương; xe mô tô hư hỏng.

[3] Nguyên nhân gây tai nạn xuất phát từ lỗi của bị cáo B điều khiển xe không làm chủ tay lái, tốc độ, chở quá số người quy định, điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo qui định, nên gây tai nạn đã vi phạm khoản 9 khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn và trật tự công cộng nói chung, an toàn và trật tự giao thông đường bộ nói riêng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây đau thương, mất mát to lớn cho gia đình người bị hại. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ có thể gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe và tài sản của bản thân và người khác, sẽ bị xử lý nghiêm minh nhưng do ý thức tôn trọng pháp luật kém, không chịu tuân thủ đúng quy định của pháp luật về an toàn giao thông nên bị cáo đã vô ý gây tai nạn. Hậu quả vụ tai nạn này là điều bị cáo không mong muốn nhưng bị cáo hoàn toàn có thể biết trước và phòng tránh được. Đối chiếu với Điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự qui định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thanh B đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông đang diễn biến rất phức tạp trên địa bàn huyện Châu Đức. Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng đó là do nhận thức về luật lệ giao thông và ý thức chấp hành luật lệ giao thông của người tham gia giao thông kém. Do đó, cần xử phạt bị cáo B mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình và không còn tái phạm nữa; đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục được một phần chi phí mai táng cho gia đình người bị hại, tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại bà Võ Thị X yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cấp cứu, mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh B đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Hiện gia đình người bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo B phải bồi thường thêm số tiền 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh B đồng ý bồi thường tiếp cho gia đình người bị hại số tiền 60.000.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo B với đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo B tiếp tục bồi thường chi phí cấp cứu, mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình người bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 59X1-108.57 là xe hợp pháp Nguyễn Ngọc Q. Ngày 09/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho đại diện gia đình người bị hại là bà Võ Thị X – mẹ của Q là phù hợp với qui định của pháp luật.

[7] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Đ, ông Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Thanh C không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Thanh B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Thanh B với đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Ngọc Q là bà Võ Thị X đồng ý bồi thường tiếp chi phí cấp cứu, mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình ông Nguyễn Ngọc Q số tiền 60.000.000 đồng.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh B nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/3/2018), bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C.Đức
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo, đại diện người bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hữu Pho